S90

HƯỚNG DẪN NHANH

VÄLKOMMEN!

Bản Hướng dẫn sử dụng nhanh này mô tả hàng loạt các tính năng trên chiếc Volvo của bạn. Các thông tin hướng dẫn sử dụng chi tiết hơn được cung cấp trong xe, trong ứng dụng và trên trang web.



MÀN HÌNH TRUNG TÂM XE

Thông tin hướng dẫn sử dụng được hiển thị trên màn hình trung tâm xe, có thể dễ dàng tiếp cận phía trên.

ỨNG DỤNG DI ĐỘNG

Thông tin hướng dẫn sử dụng có sẵn trên ứng dụng (Volvo Manual) dành cho điện thoại thông minh và máy tính bảng. Ứng dụng này còn có các video hướng dẫn các chức năng chọn lọc.

TRANG HỖ TRỢ CỦA VOLVO

Trang hỗ trợ các xe Volvo (support.volvocars.com) có các sách hướng dẫn và video hướng dẫn, cũng như các thông tin và trợ giúp bổ sung cho chiếc Volvo và quyền sở hữu xe của bạn.

THÔNG TIN BẢN IN

Phần thông tin bổ sung cho sách hướng dẫn sử dụng nằm trong hộp đựng găng tay chứa các thông tin về cầu chì và các thông số kỹ thuật, kèm theo một bản tóm tắt các thông tin quan trọng và thiết thực. Bạn cũng có thể đặt hàng bản in sách hướng dẫn và tài liệu bổ sung liên quan.

NỘI DUNG

1. TÌM HIỂU VỀ CHIẾC VOLVO CỦA BẠN

   Trong chương này, bạn có thể tìm thấy thông tin về cách bắt đầu sử dụng chiếc Volvo của bạn và bạn sẽ có được cái nhìn tổng quan bên trong, bên ngoài và màn hình trung tâm.

2. NỘI THẤT VÀ PHƯƠNG THỨC KẾT NỐI

   Ở đây bạn có thể đọc về cài đặt ghế, nút vô lăng và cần ga, hệ thống điều hòa cho khoang hành khách, kết nối Internet, kết nối Bluetooth, v.v...

3. CÁC CHẾ ĐỘ XEM CỦA MÀN HÌNH TRUNG TÂM

   Ở đây bạn có thể tìm thông tin trên các chế độ xem chính khác nhau của màn hình trung tâm. Tại đây bạn có thể sử dụng chúng để kiểm soát nhiều chức năng của xe.

4. LÁI XE THÔNG MINH

   Chương này mô tả các chức năng khác nhau có trên xe để hỗ trợ bạn lái xe, cũng như một số lời khuyên để bạn có thể tận hưởng trải nghiệm lái xe thuần túy hơn.

5. NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI

   Ở đây bạn có thể tìm thấy các câu lệnh/cụm từ khác nhau mà bạn có thể sử dụng trên hệ thống nhận biết giọng nói của xe.

6. CÁC VĂN BẢN ĐẶC BIỆT

   Các văn bản cảnh báo, quan trọng và lưu ý mà người lái cần phải đọc.

Các tùy chọn trong Hướng dẫn nhanh được đánh dấu bằng dấu hoa thị*.


01
4:21 PM
VOLVO
Volvo On Call
Making everyday life a little less complicated
Sign In
Try Demo

KHỞI ĐỘNG

Để khởi động chiếc Volvo của bạn theo cách tốt nhất có thể, có một số chức năng, thuật ngữ và lời khuyên có thể hữu ích khi biết.

Volvo ID

Volvo ID là ID cá nhân cung cấp khả năng truy cập một số dịch vụ trực tuyến[1]. Một số ví dụ là My Volvo - một trang web cá nhân dành cho bạn và xe, Volvo On Call*, dịch vụ bản đồ và tùy chọn đặt trước bảo dưỡng và sửa chữa. Bạn có thể tạo Volvo ID thông qua My Volvo, ứng dụng Volvo On Call hoặc trực tiếp trong xe của bạn.

Sensus

Sensus là giao diện thông minh của xe và bao gồm tất cả các giải pháp trong xe liên quan đến dịch vụ giải trí, kết nối Internet, điều hướng* và thông tin. Chính Sensus làm cho việc giao tiếp giữa bạn, xe và thế giới bên ngoài có thể thực hiện được.

Volvo On Call*

Volvo On Call là hệ thống hỗ trợ cài sẵn có ứng dụng cung cấp cho bạn thiết bị điều khiển chiếc Volvo từ xa. Với Ứng dụng Volvo On Call, bạn có thể đặt điều kiện của xe trước khi lái, khóa/mở khóa xe, xem nơi đỗ xe, ghi nhật ký hành trình và nhận cảnh báo trộm cắp. Tải về ứng dụng Volvo On Call để bắt đầu.

Volvo On Call cũng bao gồm hỗ trợ lề đường và hỗ trợ khẩn cấp sử dụng các nút ON CALL và SOS ở bảng điều khiển nóc xe.

Hồ sơ người lái

Nhiều cài đặt được thực hiện trong xe có thể phù hợp với sở thích cá nhân của người lái và được lưu lại vào một hoặc nhiều hồ sơ người lái. Mỗi phím có thể được liên kết với một hồ sơ người lái.

Kích hoạt và cài đặt hồ sơ người lái ở phần trên của màn hình trung tâm: Settings ➔ System ➔ Driver Profiles.

1 Các dịch vụ khác nhau tùy thuộc vào cấu hình xe và thị trường.


1
2
3
4
5

TỔNG QUAN, NGOẠI THẤT

1. **Kiểm tra mức dầu động cơ và áp suất lốp** được thực hiện từ ứng dụng Trạng thái xe ở chế độ xem trên ứng dụng của màn hình trung tâm. Trong ứng dụng Trạng thái xe, bạn cũng có thể xem thông báo trạng thái cũng như có thể đặt lịch sửa chữa và bảo dưỡng.
2. **Gương chiếu hậu** tự động xếp xuống* khi gài số lùi, ví dụ như để người lái có thể nhìn thấy mép đường khi đỗ xe. Các gương chiếu hậu được gập vào/ra tự động khi xe được khóa/mở khóa.
3. **Khóa/mở khoá* không cần chìa** nghĩa là bạn chỉ cần có khóa điều khiển từ xa trong túi để khóa hoặc mở khóa xe. Chìa điều khiển từ xa phải nằm trong phạm vi khoảng 1 mét từ xe.

   Nắm tay nắm cửa hoặc nhấn đĩa ép tráng cao su của cửa sau xe để mở khóa xe. Để khóa xe, nhấn nhẹ vào một trong các rãnh của tay nắm cửa. Tránh chạm vào cả hai bề mặt chịu áp lực cùng một lúc.
4. **Cửa sổ trời** * vận hành bằng nút điều khiển phía trên gương chiếu hậu khi xe ít nhất phải ở vị trí khóa điện I. Mở sang vị trí thông gió bằng cách gạt nút điều khiển lên, và đóng bằng cách kéo nút điều khiển xuống. Để mở hoàn toàn cửa sổ trời toàn cảnh, kéo nút điều khiển ngược lại hai lần.
   Đóng bằng cách kéo nút điều khiển xuống hai lần.
5. **Cốp sau xe*** có thể được mở thủ công nắm trên cốp sau xe hoặc bằng hình thức trượt nhẹ chân về phía trước bên trái cản sau* vào phần dưới bên tay trái của cản sau. Đóng và khóa cửa sau xe bằng cách sử dụng nút trên cạnh dưới của nó. Hoặc đóng cửa sau xe bằng một cú đá nhẹ.

   Để ngăn cửa sau xe khỏi bị sự cố, ví dụ như va vào trần của gara, có thể thiết lập độ mở tối đa. Cài đặt độ mở tối đa bằng cách mở cửa sau xe và dừng ở vị trí có độ mở mong muốn. Sau đó đẩy trong ít nhất 3 giây để lưu vị trí.


VOLVO

KHÓA/MỞ KHÓA

Chìa khóa điều khiển từ xa

Bấm nhanh một lần để khóa cửa và cốp xe và bật chuông báo động*. Bấm giữ lâu hơn để đồng thời đóng cửa sổ trời* và mọi cửa sổ bên.

Bấm nhanh một lần để mở khóa các cửa và cốp xe và hủy chuông báo động. Bấm giữ lâu hơn để đồng thời mở mọi cửa sổ bên.

Bấm nhanh một lần để mở khóa và hủy chuông báo động chỉ đối với cốp xe. Bấm giữ lâu hơn để mở hoặc đóng cốp xe điều khiển bằng điện* .

Chức năng kích hoạt các bộ chỉ hướng và còi để thu hút sự chú ý khi cần. Nhấn giữ nút trong ba giây để kích hoạt.

Khóa riêng



Khóa riêng khóa cốp xe, có thể thực hiện khi chẳng hạn như xe được đưa vào để bảo dưỡng. Việc khóa hộp đựng găng tay được thực hiện thủ công bằng chìa khóa đi kèm.

- Ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm, chạm vào Private Locking (Khóa riêng) để kích hoạt/khử kích hoạt chức năng.

Cửa sổ hiện ra để kích hoạt/hủy kích hoạt. Mã bốn chữ số được chọn mỗi lần khóa được sử dụng. Phải chọn thêm một mã bảo mật lần đầu tiên sử dụng chức năng.


1
2
3
4
5
6
7
DRIVE MODE

TỔNG QUAN, NỘI THẤT

1. **Màn hình trung tâm** được dùng để điều khiển nhiều chức năng chính của xe, ví dụ như điều khiển phương tiện, điều hướng*, điều hòa, các hệ thống hỗ trợ người lái và ứng dụng trong xe.
2. **Màn hình điều khiển** hiển thị hầu hết các thông tin liên quan đến lái xe như tốc độ, tốc độ động cơ, điều hướng* và hỗ trợ người lái chủ động. Thông qua menu ứng dụng, bạn có thể chọn những thông tin nào hiển thị trên màn hình điều khiển. Mở và điều hướng trong menu ứng dụng bằng bộ nút bên phải tay lái. Cũng có thể thực hiện các cài đặt thông qua **Settings** ➔ **My Car** ➔ **Displays** trong chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.
3. **Màn hình HUD*** bổ sung cho màn hình điều khiển của xe và chiếu thông tin về kính chắn gió. Màn hình này được kích hoạt thông qua chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm.
4. **Núm khởi động** được dùng để khởi động xe. Vặn theo chiều kim đồng hồ và bỏ ra để có vị trí khóa điện **I**. Đối với xe có tính năng đổi số tự động, phải chọn vị trí số **P** hoặc **N** để khởi động xe. Đối với xe có tính năng đổi số thủ công, phải nhấn bàn đạp ly hợp. Nhấn giữ bàn đạp phanh và vặn núm khởi động theo chiều kim đồng hồ để khởi động xe. Tắt xe bằng cách vặn núm khởi động theo chiều kim đồng hồ.
5. **Các chế độ lái*** được đặt bằng nút điều khiển ở giữa các ghế. Xe luôn khởi động ở chế độ Comfort. Nhấn nút điều khiển và cuộn nút để chọn giữa **Comfort**, **Off Road**, **Eco**, **Dynamic** và **Individual** trên màn hình trung tâm. Xác nhận bằng cách nhấn bánh xe. Với **Individual** (Cá nhân), bạn có thể điều chỉnh chế độ lái theo các đặc tính lái mong muốn của bạn. Chế độ lái được kích hoạt trong **Settings** ➔ **My Car** ➔ **Individual Drive Mode** chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.
6. **Phanh tay** được kích hoạt khi bạn kéo nút điều khiển Ⓟ lên trên, biểu tượng trên màn hình điều khiển sẽ sáng. Bỏ phanh tay ra thủ công bằng cách nhấn nút điều khiển xuống đồng thời nhấn giữ bàn đạp phanh. Sử dụng tính năng Phanh tự động khi đứng yên (Ⓐ), có thể bỏ bàn đạp phanh ra trong khi duy trì tác dụng phanh khi xe đã dừng tại chẳng hạn như đèn giao thông.

   Hãy nhớ rằng cả tính năng Phanh tự động khi đứng yên và Áp dụng phanh tay tự động phải được khử kích hoạt để rửa xe tự động. Tính năng sau có thể được thực hiện chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm dưới **Settings** ➔ **My Car** ➔ **Parking Brake and Suspension**.
7. **Công tắc của túi khí hành khách*** nằm ở mặt đầu của bảng táp-lô ở phía hành khách và có thể tiếp cận khi cửa mở. Kéo công tắc ra và xoay đến **ON/OFF** để kích hoạt/khử kích hoạt chức năng túi khí.


3G
13:45
Navigation
Ånäsvägen
Media - USB
Lune
Leave The World Behind
01:21
03:56
LEAVE THE WORLD BEHIND
Phone
Telenor
Daniel's Phone
Driver Performance
10.1 l/100km
22°C
AUTO
22°C

MÀN HÌNH TRUNG TÂM

Bạn có thể thực hiện các cài đặt và điều khiển hầu hết các chức năng trên **màn hình trung tâm**. Màn hình trung tâm có ba chế độ xem chính, mà bạn chạm đến bằng cách lướt phải/trái: chế độ xem trang chủ, chế độ xem chức năng và chế độ xem ứng dụng. Cũng có chế độ xem phía trên mà bạn tiếp cận bằng cách kéo phần trên của màn hình xuống.

Thay đổi bề ngoài trên màn hình trung tâm bằng cách chọn chủ đề trong Settings ➔ My Car ➔ Displays ở chế độ xem phía trên. Ở đây bạn cũng có thể chọn nền tối hoặc sáng.

Trở lại cấu trúc menu bằng cách ấn nhanh vào nút home vật lý dưới màn hình. Ấn giữ lâu hơn đưa bạn về chế độ xem trang chủ.

Khi vệ sinh màn hình trung tâm, khóa tính năng cảm ứng bằng cách nhấn và giữ nút home vật lý dưới màn hình. Kích hoạt lại màn hình bằng cách ấn nhanh vào nút home.

Thanh trạng thái ở phía trên màn hình hiển thị các hoạt động trong xe. Thông tin mạng và thông tin kết nối được hiển thị bên trái, và thông tin liên quan đến phương tiện và khóa được hiển thị bên phải.

Ở dòng về khí hậu ở dưới cùng bạn có thể cài đặt nhiệt độ, độ thoải mái của ghế và tốc độ quạt bằng cách chạm vào biểu tượng tương ứng.



GHẾ TRƯỚC ĐIỀU KHIỂN ĐIỆN*

Sử dụng các nút điều khiển ở phía ngoài ghế để điều chỉnh vị trí ghế, đệm đỡ lưng* v.v... Một nút điều khiển có hình dạng giống cái ghế nên bạn có thể dễ dàng hiểu cách bạn thay đổi vị trí hơn, nút còn lại, nút điều khiển đa năng*, được dùng để điều chỉnh đệm đỡ lưng, massage* v.v...

Nút điều khiển hình cái ghế

Điều chỉnh đệm ghế hoặc di chuyển toàn bộ ghế bằng nút điều khiển dưới. Điều chỉnh góc của tựa lưng bằng nút điều khiển sau.

Nút điều khiển đa năng*

Các cài đặt của massage*, đệm đỡ bên*, đệm đỡ lưng* và mở rộng đệm ghế được liên kết với nút điều khiển đa năng.

1. Kích hoạt cài đặt ghế trên màn hình trung tâm bằng cách vặn nút điều khiển.
2. Chọn chức năng mong muốn trên màn hình trung tâm bằng cách vặn nút điều khiển.
3. Thay đổi cài đặt bằng cách nhấn vào phần trên/dưới/trước/sau của nút điều khiển.

Lưu cài đặt

1. Cài đặt ghế, gương cửa và màn hình HUD* đến vị trí mong muốn và nhấn nút **M** trên panel cửa. Đèn chỉ báo trong nút sáng.
2. Trong vòng 3 giây, nhấn nút bộ nhớ **1** hoặc **2**. Tín hiệu âm thanh vang lên và đèn chỉ báo trong nút **M** tắt.

Để sử dụng các cài đặt ghế đã lưu:

Khi cửa mở **-** đẩy và bỏ một trong các nút bộ nhớ ra.

Khi cửa đóng **-** nhấn giữ một trong các nút bộ nhớ cho đến khi đạt đến vị trí được lưu.

***3** Dành cho những xe có đệm đỡ lưng 4 hướng**

GẬP TỰA LƯNG GHẾ SAU

Hãy đảm bảo rằng phần tựa lưng cùng với gối tựa đầu không tiếp xúc với tựa lưng của ghế trước khi hạ xuống. Có thể cần điều chỉnh ghế trước để có thể gập được phần tựa lưng.

Gập phần tựa lưng

1. Dùng tay hạ phần đệm đầu của ghế giữa.
2. Bấm và giữ nút điều khiển. Các nút nằm trên kệ để đồ ở phía bên trái xe.
3. Ghế đã được mở khóa nhưng vẫn ở vị trí ban đầu. Phần đệm đầu được hạ xuống tự động*.
4. Dùng tay hạ phần tựa lưng đến vị trí nằm ngang.

Nhằm cho phép gập ghế sau, xe phải đứng yên và ít nhất một cửa ghế mở.

Nâng phần tựa lưng

1. Dùng tay di chuyển phần tựa lưng về phía trước/phía sau cho đến khi sập khóa.
2. Phần tựa đầu được mở rộng bằng tay.
3. Nếu cần, nâng phần tựa đầu của ghế giữa lên.





VÔ LĂNG

Bạn có thể cài đặt độ cao và độ sâu của vô lăng bằng cách kéo cần gạt dưới vô lăng về phía trước/về phía bạn[2]. Đặt vị trí mong muốn và di chuyển cần gạt trở lại vị trí khóa.

Bàn phím trái

Có thể lựa chọn chức năng hỗ trợ người lái trong màn hình người lái bằng cách sử dụng các mũi tên trong bàn phím trái của vô lăng (◀ và ▶). Nếu biểu tượng hỗ trợ người lái có màu WHITE (TRẮNG) thì có nghĩa là chức năng đang hoạt động. GREY (XÁM) nghĩa là chức năng đã được ngắt hoặc đang ở chế độ chờ.

Các biểu tượng hiển thị trong màn hình người lái:

Bộ giới hạn tốc độ* giúp người lái tránh vượt quá tốc độ tối đa đã chọn trước/đặt trước.

Hệ thống điều khiển hành trình giúp duy trì tốc độ không đổi.

Hệ thống điều khiển hành trình chủ động* giúp duy trì tốc độ không đổi, kết hợp với khoảng thời gian chọn trước đến vị trí của xe phía trước.

Hệ thống trợ lái thông minh (Pilot Assist)* giúp người lái duy trì xe ở vị trí giữa các vạch phân làn của làn đường bằng cách sử dụng chức năng hỗ trợ đánh lái cũng như duy trì một tốc độ không đổi, kết hợp với một khoảng thời gian chọn trước đến vị trí của xe phía trước.

Nhấn để khởi động hoặc ngừng chức năng đã chọn.

Nhấn giữ ngắn + / — để tăng/giảm 5 km/h cho tốc độ đã lưu. Nhấn và giữ nút để thay đổi liên tục - nhả nút để đặt tốc độ yêu cầu.

/ giúp giảm/tăng khoảng cách tới xe phía trước khi sử dụng Adaptive cruise control (Hệ thống điều khiển hành trình chủ động) và Hệ thống lái bán tự động (Pilot Assist).

Các nút bên phải

Sử dụng các nút bên phải của tay lái để điều hướng trên màn hình điều khiển.

Menu ứng dụng của màn hình điều khiển mở/đóng. Từ đây có thể điều khiển máy tính hành trình, máy phát phương tiện, điện thoại và điều hướng.

Lướt giữa các ứng dụng khác nhau khả dụng bằng cách nhấn mũi tên trái hoặc phải.

Chọn, hủy chọn và xác nhận tùy chọn, ví dụ chọn menu của máy tính hành trình hoặc xóa thông báo trên màn hình điều khiển.

Duyệt giữa các chức năng của ứng dụng được chọn bằng cách gõ lên hoặc xuống.

Tăng/giảm âm lượng phương tiện bằng cách nhấn▲và▼. Nếu không có chức năng nào khác hiện hoạt thì các nút này sẽ đóng vai trò điều khiển âm lượng.

Điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng nút và cho phép bạn điều khiển chẳng hạn như điều khiển phương tiện, hướng và điều hòa bằng giọng nói. Nói chẳng hạn như "Play Avicii", "Raise temperature", "Help", "Repeat" hoặc "Cancel".

Để biết thêm thông tin về điều khiển bằng giọng nói và thêm các ví dụ về các lệnh bằng giọng nói, xem sách hướng dẫn sử dụng.

Máy tính hành trình

Máy tính hành trình tính toán một số thông số như quãng đường đi, nhiên liệu tiêu thụ và tốc độ trung bình. Có thể chọn những thông tin nào từ máy tính hành trình hiển thị lên màn hình điều khiển. Máy tính hành trình sẽ tính toán khoảng cách còn lại với lượng nhiên liệu còn trong bình. Để hiện các tùy chọn khác nhau, sử dụng các nút trên bàn phím bên phải tay lái. Không có phạm vi chắc chắn khi màn hình điều khiển hiển thị "----".



Home safe lighting bật một số đèn bên ngoài sau khi bạn đã khóa xe để cung cấp ánh sáng trong bóng tối Kích hoạt chức năng này bằng cách tắt xe, rồi di chuyển cần điều khiển bên trái về phía bảng táp-lô và bỏ ra. Có thể đặt thời gian chức năng chiếu sáng an toàn vẫn bật thông qua màn hình trung tâm.

Cài đặt lại đồng hồ hành trình

Đặt lại mọi thông tin trong đồng hồ hành trình bằng tay (TM) bằng cách nhấn giữ lâu nút **RESET** . Nhấn nhanh chỉ đặt lại quãng đường đi. Đồng hồ hành trình tự động (TA) được cài đặt lại tự động khi xe không hoạt động trong 4 tiếng.

CẦN ĐIỀU KHIỂN BÊN TRÁI

Các chức năng đèn pha được điều khiển bằng cần điều khiển bên trái.

Nếu bạn chọn chế độ **AUTO** thì xe sẽ phát hiện khi trời tối/sáng và đèn được cài đặt phù hợp, chẳng hạn như khi trời tối hoặc khi bạn lái xe vào đường hầm. Bạn cũng có thể vặn núm điều chỉnh vặn tay của cần điều khiển đến để có chùm tia chính, tự động mờ cho giao thông đang đến. Kích hoạt chùm tia chính thủ công bằng cách di chuyển cần điều khiển ra xa bạn. Khử kích hoạt bằng cách di chuyển cần điều khiển về phía bạn.

Active bending lights* được thiết kế để cung cấp ánh sáng tối đa ở các đường cong và tại các nút giao bằng đèn theo chuyển động của bánh lái. Chức năng này được kích hoạt tự động khi xe được khởi động và có thể khử kích hoạt ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm.

Đèn chiếu sáng tiếp cận bật đèn chiếu sáng bên ngoài khi bạn mở khóa xe bằng chìa khóa, và giúp bạn đi đến xe an toàn trong bóng tối.

CẦN ĐIỀU KHIỂN BÊN PHẢI

Cần điều khiển bên phải điều khiển cần gạt nước và cảm biến mưa.

- Di chuyển cần điều khiển về phía dưới để tạo một lần gạt trên kính chắn gió.
- Di chuyển cần gạt lên trên cho tốc độ không gián đoạn, thông thường và nhanh.
- Điều chỉnh tốc độ khoảng cách bằng núm điều chỉnh vặn tay của cần điều khiển.
- Di chuyển cần điều khiển về phía tay lái để khởi động bộ rửa kính chắn gió và đèn pha, và về phía bảng táp-lô để khởi động bộ rửa kính phía sau.

Nhấn vào nút cảm biến mưa để kích hoạt/khử kích hoạt cảm biến mưa. Cảm biến mưa sẽ tự động khởi động cần gạt kính chắn gió dựa trên lượng nước mà nó phát hiện trên kính chắn gió. Vặn núm điều chỉnh vặn tay trên cần điều khiển lên/xuống cho độ nhạy cao/thấp.

Sử dụng chế độ bảo dưỡng cần gạt kính chắn gió khi chẳng hạn như thay, vệ sinh hoặc nhấc lưỡi cần gạt. Chế độ này được kích hoạt ở chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm.





ĐIỀU KHIỂN KHÍ HẬU KHOANG HÀNH KHÁCH

Đặt điều kiện trước

Có thể đặt điều kiện trước thông qua màn hình trung tâm của xe và sử dụng ứng dụng Volvo On Call*. Đặt điều kiện trước sưởi* khoang hành khách và động cơ hoặc thông khí khoang hành khách đến nhiệt độ thoải mái trước khi lái, cũng có thể làm giảm độ mài mòn và yêu cầu năng lượng khi đang lái xe. Có thể trực tiếp bắt đầu hoặc đặt điều kiện trước thông qua bộ định thời.

Trực tiếp bắt đầu đặt điều kiện trước

1. Mở chế độ xem khí hậu của màn hình trung tâm bằng cách chạm vào phía dưới màn hình.
2. Chọn tab **Parking climate** rồi chạm vào **Preconditioning.**

Đặt bộ định thời để đặt điều kiện trước

– Ở chế độ xem khí hậu, chọn **Parking climate** ➔ **Add timer** và đặt ngày nếu cần.

Cài đặt khí hậu

Chức năng điều khiển khí hậu khu vực phía trước và sau khoang hành khách được điều khiển thông qua màn hình trung tâm, và các nút trên bảng điều khiển trung tâm và ở phía sau hộc điều khiển*. Một số tính năng về khí hậu cũng có thể được điều khiển bằng giọng nói.



Biểu tượng dùng để truy cập phần thông tin khí hậu nằm ở giữa phía dưới màn hình trung tâm. Khi dòng chữ **Clean Zone** (Vùng sạch) có màu xanh dương, cho thấy các điều kiện đã đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng không khí tốt trong khoang hành khách.

– Chạm vào **AUTO** ở chế độ xem khí hậu để tự động điều khiển một số tính năng về khí hậu. Nhấn nhanh điều khiển tuần hoàn khí, điều hòa không khí và phân phối khí tự động. Nhấn giữ lâu điều khiển tuần hoàn khí, điều hòa không khí và phân phối khí tự động, cũng như nhiệt độ và tốc độ quạt được thay đổi theo các cài đặt chuẩn: 22 °C (72 °F) và mức **3** (mức **2** ở ghế sau[5]). Bạn có thể thay đổi nhiệt độ và tốc độ quạt mà không khử kích hoạt khí hậu tự điều chỉnh.

– Chạm vào một trong các biểu tượng ở dòng về khí hậu ở cạnh dưới màn hình trung tâm để điều chỉnh nhiệt độ, sưởi ghế* và tốc độ quạt.

Để đồng bộ hóa nhiệt độ cho mọi khu vực với nhiệt độ phía người lái, chạm vào biểu tượng nhiệt độ ở phía người lái và vào **Synchronise temperature** (Đồng bộ nhiệt độ).

Hệ thống chất lượng không khí IAQS*

IAQS là một phần của Clean Zone Interior Package* và là hệ thống hoàn toàn tự động làm sạch không khí trong khoang hành khách khỏi các chất bẩn như hạt, hydrocacbon, oxit nitơ và ozon ở mặt đất. Chức năng này được kích hoạt ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm thông qua **Settings** ➔ **Climate** ➔ **Air Quality Sensor.**

5 Đối với xe có khí hậu 4 vùng*.



KẾT NỐI

Bạn có thể phát lại/điều khiển phương tiện, SMS và cuộc gọi bằng nhận diện giọng nói, cũng như kết nối xe với mạng Internet thông qua các thiết bị bên ngoài khác nhau ví dụ như điện thoại thông minh. Hệ thống điện của xe phải ở ít nhất là vị trí khóa điện **I** để bạn có thể sử dụng các thiết bị được kết nối.

Modem xe[6]

Cách đơn giản nhất và hiệu quả nhất để kết nối xe của bạn với mạng Internet là thông qua modem của xe. Nó có hiệu suất cao nhất, được kích hoạt tự động cho từng chuyến đi và không yêu cầu kết nối với điện thoại thông minh.

1. Chèn một thẻ SIM cá nhân vào khe giữ thẻ dưới sàn trong vùng để đồ.
2. Nhấn **Settings** ➔ **Communication** ➔ **Car Modem Internet** trên vùng quan sát phía trên.
3. Kích hoạt bằng cách nhấp vào ô **Car modem Internet** (Internet qua modem xe).

Kết nối

Khi xe được kết nối với mạng Internet thông qua modem, bạn có thể chia sẻ kết nối Internet (Wi-Fi hotspot) với các thiết bị khác dưới **Settings** (Cài đặt) ở chế độ xem phía trên. Nhấn **Communication** ➔ **Car Wi-Fi Hotspot**.

Bluetooth

Sử dụng Bluetooth chủ yếu để quản lý cuộc gọi, SMS và phương tiện từ điện thoại đến hệ thống của xe. Bạn cũng có thể kết nối xe với mạng Internet thông qua Bluetooth. Có thể kết nối hai thiết bị Bluetooth cùng lúc, trong trường hợp này chỉ một thiết bị có thể phát đa phương tiện. Hai điện thoại kết nối gần đây nhất sẽ được kết nối tự động khi xe được sử dụng lại, nếu Bluetooth của điện

thoại đang hoạt động. Lên đến 20 thiết bị được lưu trong danh sách nhằm cho phép kết nối chúng dễ dàng hơn sau này.

1. Kích hoạt Bluetooth trong điện thoại của bạn. Để kết nối với mạng Internet, kích hoạt tethering (nối điện thoại với máy tính) trong điện thoại.
2. Mở tiêu đề **Phone** (Điện thoại) ở chế độ xem trang chủ của màn hình trung tâm.
3. Chạm vào **Add phone** (Thêm điện thoại), hoặc nếu điện thoại đã được kết nối, chạm vào **Change** (Thay đổi) rồi **Add phone** (Thêm điện thoại).
4. Chọn điện thoại sẽ được kết nối và thực hiện các bước trên màn hình trung tâm và điện thoại. Lưu ý rằng cần kích hoạt tính năng nhắn tin trên một số điện thoại nhất định.

Wi-Fi

Bằng cách kết nối xe với mạng Internet qua Wi-Fi, bạn có thể phát các dịch vụ trực tuyến với tốc độ cao hơn so với Bluetooth, chẳng hạn như radio và âm nhạc Internet qua các ứng dụng trong xe, tải xuống/cập nhật phần mềm v.v... Kết nối Wi-Fi từ điện thoại thông minh hoạt động như một điểm nóng cho xe cũng như mọi thiết bị bên ngoài khác trong xe.

1. Kích hoạt kết nối trong điện thoại của bạn.
2. Chạm vào **Settings** (Cài đặt) ở phần trên của màn hình trung tâm.
3. Chạm vào Communication ➔ Wi-Fi (Giao tiếp -> Wi-Fi) và kích hoạt bằng cách chọn ô kết nối Wi-Fi.

Lưu ý rằng một số điện thoại nhất định sẽ tắt kết nối sau khi liên lạc với xe đã bị ngắt kết nối. Việc kết nối trong điện thoại do đó cần được kích hoạt lại vào lần tiếp theo.

USB

Qua USB bạn có thể kết nối thiết bị bên ngoài để phát lại phương tiện. Bạn cũng có thể sử dụng cổng USB đối với Apple CarPlay* và Android Auto*. Thiết bị bên ngoài của bạn được sạc khi được nối với xe.

1 Cổng USB nằm ở khoang để đồ của tựa tay giữa các ghế.

Ổ cắm điện

Có các ổ cắm điện sau trong xe của bạn:

2 Ổ cắm điện 12 V.

3 Ổ cắm điện 12 V và ổ cắm điện 230 V*. Cũng có một ổ cắm điện 12 V* ở khu vực để đồ.

[6] Chỉ những xe có Volvo On Call* . Khi kết nối sử dụng modem trong xe, các dịch vụ Volvo On Call sẽ sử dụng kết nối này.

SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐƯỢC KẾT NỐI

Bạn có thể kết nối thiết bị bên ngoài để chẳng hạn như xử lý cuộc gọi và phát lại phương tiện trong hệ thống âm thanh và phương tiện của xe.

Quản lý cuộc gọi[7]

Có thể thực hiện và nhận cuộc gọi từ điện thoại kết nối Bluetooth.

Gọi thông qua màn hình trung tâm

1. Ở tiêu đề **Phone** (Điện thoại) trong chế độ xem trang chủ. Chọn để gọi từ nhật ký cuộc gọi, danh sách liên hệ hoặc nhập số sử dụng bộ nút.
2. Nhấn .

Gọi bằng bộ nút bên phải tay lái

1. Nhấn và điều hướng đến **Phone** (Điện thoại) bằng cách nhấn ⏮ hoặc ⏭.
2. Cuộn qua danh sách cuộc gọi bằng ▼ và chọn bằng .

Bạn cũng có thể quản lý cuộc gọi sử dụng điều khiển bằng giọng nói. Nhấn nút điều khiển bằng giọng nói ở bộ nút bên phải tay lái. Xem chương Điều khiển bằng giọng nói trong Hướng Dẫn Sử Dụng Nhanh này để biết các lệnh giọng nói.

Phát lại phương tiện

Để phát lại âm thanh từ thiết bị bên ngoài, bạn cần kết nối thiết bị với xe sử dụng phương pháp lựa chọn của bạn, xem trang trước để biết các kết nối khác nhau.

Thiết bị kết nối Bluetooth

1. Bắt đầu phát lại trong thiết bị được kết nối.
2. Mở ứng dụng **Bluetooth** trong chế độ xem ứng dụng trong màn hình trung tâm - phát lại bắt đầu.

Thiết bị kết nối USB

1. Khởi động ứng dụng **USB** trong chế độ xem ứng dụng.
2. Chọn cái cần phát - phát lại bắt đầu.

7 Để biết thông tin về điện thoại nào tương thích với xe, xem support.volvocars.com.







Máy nghe nhạc MP3 hoặc thiết bị kết nối iPod

1. Bắt đầu phát lại trong thiết bị.
2. Mở ứng dụng **iPod** hoặc **USB** tùy vào phương thức kết nối. Để phát lại âm thanh từ iPod, chọn ứng dụng **iPod** bất kể phương thức kết nối - phát lại bắt đầu.

Apple® CarPlay®*8 và Android Auto*

CarPlay và Android Auto cho phép bạn sử dụng ứng dụng nhất định trong điện thoại thông qua xe để chẳng hạn như phát lại nhạc hoặc nghe podcast. Tương tác diễn ra thông qua màn hình trung tâm của xe hoặc điện thoại.

Nếu bạn có iPhone, phải kích hoạt điều khiển bằng giọng nói Siri trước khi sử dụng CarPlay.





1. Kết nối điện thoại với cổng USB. Nếu có nhiều hơn một cổng thì sử dụng cổng có viền màu trắng.
2. Chạm vào **Apple CarPlay** hoặc **Android Auto** trong chế độ xem ứng dụng để kích hoạt.

Kích hoạt điều khiển bằng giọng nói bằng CarPlay và Android Auto bằng cách nhấn giữ lâu vào nút ở bộ nút bên phải tay lái. Nhấn nhanh sẽ kích hoạt hệ thống điều khiển bằng giọng nói của xe.

Bluetooth được tắt khi CarPlay được sử dụng. Sử dụng Wi-Fi hoặc modem của xe* để kết nối xe với mạng Internet khi cần.

8 Apple và CarPlay là nhãn hiệu đăng ký thuộc sở hữu của Apple Inc.


3G
13:45
1 Navigation
Ånäsvägen
2 Media - USB
Lune
Leave The World Behind
01:21
03:56
LEAVE THE WORLD BEHIND
Lune
3 Phone
Telenor
Daniel's Phone
4 Driver Performance
10.1 l/100km
22°C
AUTO
22°C

GIAO DIỆN TRANG CHỦ

Giao diện trang chủ hiện lên khi khởi động màn hình trung tâm, từ đó bạn có thể truy cập được các tiêu đề Navigation (Điều hướng), Media (Đa phương tiện) và Phone (Điện thoại) cũng như ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối.

1. **Navigation** (Điều hướng) **-** Chạm vào đây để truy cập điều hướng bản đồ bằng Sensus Navigation*.

   Set destination with free text - Mở rộng thanh công cụ bằng mũi tên xuống ở bên trái và chạm vào. Hình ảnh bản đồ sẽ thay đổi để tìm kiếm văn bản tự do. Nhập cụm từ tìm kiếm.

   Set destination with map (Đặt điểm đến bằng bản đồ) **-** Mở rộng bản đồ bằng và chạm và giữ tại điểm đến bạn muốn đi đến.

   Delete a destination (Xóa điểm đến) **-** Chạm vào để mở lộ trình. Chạm vào thùng rác để xóa điểm đến trung gian trong lộ trình, hoặc chạm vào **Clear itinerary** để xóa toàn bộ lộ trình.

   Cập nhật bản đồ[9] **-** Chạm vào **Download Centre** trong chế độ xem ứng dụng. Số bản cập nhật bản đồ sẵn có được hiển thị tại **Maps**. Chạm vào Maps ➔ Install để cập nhật bản đồ hoặc cài đặt bản đồ được chọn. Cũng có tùy chọn tải về bản đồ từ support.volvocars.com vào bộ nhớ USB rồi chuyển chúng vào xe.

2. **Media** (Phương tiện) **-** được hiển thị tại đây là ví dụ như âm nhạc từ thiết bị bên ngoài hoặc nếu bạn đã chọn **FM radio** trong chế độ xem ứng dụng. Chạm vào tiêu đề để truy cập cài đặt. Từ đây bạn có thể xem được thư viện âm nhạc, các trạm radio v.v...

3. **Phone** (Điện thoại) **-** chức năng điện thoại được truy cập từ đây. Chạm vào tiêu đề cần mở rộng. Tại đây, bạn có thể chẳng hạn như quay số từ lịch sử cuộc gọi hoặc danh bạ, hoặc nhập số thủ công bằng bộ nút. Khi bạn đã chọn một số, nhấp vào .

4. **Last used app or car function** (Ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối) **-** tại đây bạn có thể xem ứng dụng hoặc chức năng xe được sử dụng lần cuối, ví dụ **Car Status** (Trạng Thái Xe) hoặc **Driver performance** (Hiệu suất điều khiển). Bạn có thể chạm vào tiêu đề để truy cập chức năng được sử dụng lần cuối.

9 Tính khả dụng chức năng có thể khác nhau tùy vào thị trường.


3G
13:45
Vehicle functions
ESC Sport Mode
Lane Keeping Aid
Park Assist
Cross Traffic Alert
Distance Alert
Start/Stop
Camera
Park In
Park Out
Headrest fold
Head-up display adjustments
Road Sign Information
Head-up display
BLIS
Active Bending Lights
22°C
AUTO
22°C

GIAO DIỆN CHỨC NĂNG VÀ GIAO DIỆN ỨNG DỤNG

Giao diện chức năng

Khi bạn vuốt từ trái sang phải[10] trên giao diện trang chủ bạn sẽ đi tới giao diện chức năng. Từ đây bạn có thể kích hoạt/vô hiệu hóa các chức năng khác nhau của xe, ví dụ **Head-up Display*** (Màn Hình HUD), **Park Assist** (Hỗ Trợ Đỗ Xe) và **Start/Stop** (Khởi động/Dừng). Chỉ cần gõ vào biểu tượng tương ứng để kích hoạt/vô hiệu hoá các chức năng. Một số chức năng mở trong một cửa sổ riêng biệt.

Giao diện ứng dụng

Vuốt từ phải sang trái[10] trên giao diện trang chủ để truy cập giao diện ứng dụng. Tại đây bạn có thể nhìn thấy các ứng dụng được cung cấp theo xe, cũng như các ứng dụng bạn có thể chọn để tải xuống và tự cài đặt.

Quản lý và cập nhật ứng dụng và hệ thống



Trong **Download Centre** (Trung Tâm Tải Về), trong giao diện ứng dụng, bạn có thể cập nhật một số hệ thống của xe. Để có thể thực hiện điều này, phải kết nối xe với mạng Internet. Chạm một lần vào **Download Centre** (Trung Tâm Tải Về) sẽ mở ứng dụng tải về. Ở đây bạn có thể:

Download apps (Tải về ứng dụng) **-** Chạm vào **New apps** (Ứng dụng mới) và chọn ứng dụng cần thiết. Chọn **Install** (Cài đặt) để tải về ứng dụng.

Update apps (Cập nhật ứng dụng) **-** Chạm vào **Install all** (Cài đặt tất cả) để cập nhật tất cả các ứng dụng. Hoặc chạm vào **Application updates** (Bản cập nhật ứng dụng) để hiện danh sách các bản cập nhật có thể có. Chọn ứng dụng cần thiết và chạm vào **Install** (Cài đặt).

Uninstall apps (Tháo cài đặt ứng dụng) **-** Chạm vào **Application updates** (Bản cập nhật ứng dụng) và chọn ứng dụng cần thiết. Chạm vào **Uninstall** (Tháo cài đặt) để tháo cài đặt ứng dụng.

Update system software (Cập nhật phần mềm hệ thống) **-** Chạm vào **System updates** (Bản cập nhật hệ thống) để hiện danh sách các bản cập nhật có thể cài đặt trong xe. Chạm vào **Install all** (Cài đặt tất cả) ở phía dưới danh sách để cập nhật tất cả các phần mềm hoặc vào **Install** (Cài đặt) đối với chương trình phần mềm riêng. Nếu không cần danh sách nào, chọn **Install all** (Cài đặt tất cả) tại nút **System updates** (Bản cập nhật hệ thống).

Di chuyển biểu tượng

Có thể di chuyển các ứng dụng và nút của chức năng xe ở chế độ xem ứng dụng và chế độ xem chức năng khi cần.

1. Nhấn và giữ một biểu tượng.
2. Kéo biểu tượng đến chỗ trống ở chế độ xem và bỏ ra.

10 Áp dụng với xe tay lái thuận. Đối với xe tay lái nghịch vuốt theo hướng đối diện.


Settings
Owner's manual
Profile
Car message stored in Car status application
Passenger
TuneIn is installing
New position received
Download Centre
No connection to service
CLEANZONE
20°C
AUTO
22°C

CHẾ ĐỘ XEM PHÍA TRÊN

Phần trên của màn hình có một tab mà bạn có thể kéo xuống để truy cập chế độ xem phía trên. Từ đây bạn có thể truy cập **Settings**, **Owner's manual**, **Profile** và các thông báo đã lưu của xe.

Tùy chọn cá nhân

Dưới **Settings** (Cài đặt), bạn có thể đặt nhiều tùy chọn cá nhân chẳng hạn như màn hình, gương, ghế trước, điều hướng*, hệ thống âm thanh và phương tiện, điều khiển bằng ngôn ngữ và giọng nói.

Hồ sơ người lái



Nếu xe được sử dụng bởi nhiều người lái thì mỗi người lái có thể có hồ sơ người lái cá nhân trong xe. Mỗi lần bạn vào xe bạn có tùy chọn chọn hồ sơ người lái nơi các tùy chọn cá nhân của bạn được lưu. Số hồ sơ tùy thuộc vào số phím khả dụng của xe. Hồ sơ **Guest** (Khách) không được kết nối với bất kỳ phím cụ thể nào.

Hồ sơ người lái hiện hoạt mới nhất là hồ sơ được dùng để mở khóa. Thay đổi hồ sơ người lái bằng cách chọn **Profile** (Hồ sơ) trong chế độ xem phía trên.

Có thể kết nối hồ sơ người lái với chìa khóa xe, và khi mở khóa, xe sẽ được tự động điều chỉnh theo tùy chọn cá nhân của bạn. Kết nối chìa khóa dưới **Settings** ➔ **System** ➔ **Driver Profiles**. Chọn một trong các hồ sơ người lái (không thể kết nối hồ sơ **Guest**). Giao diện trang chủ được hiển thị lại. Kéo chế độ xem phía trên xuống lại, lặp lại theo như trên và chọn **Edit** trên hồ sơ được chọn và sau đó **Connect key**.

Chế độ lái riêng

Nếu bạn muốn điều chỉnh một trong các chế độ lái **Comfort**, **Eco** hoặc **Dynamic** - kích hoạt chế độ lái dưới **Settings** ➔ **My Car** ➔ **Individual Drive Mode**.

Âm lượng hệ thống

Nếu bạn muốn điều chỉnh hoặc tắt âm lượng âm thanh hệ thống chẳng hạn như âm thanh chạm vào màn hình thì di chuyển đến Settings ➔ Sound ➔ System Volumes.



HỖ TRỢ NGƯỜI LÁI

Xe được trang bị nhiều chức năng giúp bạn lái xe an toàn và có thể ngăn chặn tai nạn. Bạn có thể kích hoạt các chức năng này trong chế độ xem chức năng của màn hình trung tâm. Hãy nhớ rằng các chức năng hỗ trợ người lái chỉ là trợ giúp và với tư cách là người lái, bạn luôn chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc lái xe một cách an toàn. Lựa chọn được liệt kê dưới đây:

City Safety™

City Safety[11] có thể giúp bạn trong những tình huống nguy kịch nhằm ngăn ngừa hoặc giảm thiểu va chạm với xe cộ, động vật lớn hơn, người đi bộ hoặc người đi xe đạp. Cảnh báo xung trực quan, âm thanh và phanh được đưa ra trong trường hợp có nguy cơ xảy ra va chạm nhằm giúp bạn hành động kịp thời. Nếu bạn không hành động kịp thời, và va chạm là hầu như không thể tránh khỏi thì xe có thể được phanh tự động. City Safety được kích hoạt khi động cơ được khởi động và không thể khử kích hoạt.

Blind Spot Information (BLIS)* (Thông Tin Điểm Mù)



BLIS có thể cho bạn biết các phương tiện ở điểm mù và nhanh chóng tiếp cận các phương tiện ở làn liền kề.

Cross Traffic Alert (CTA)* (Cảnh Báo Có Xe Tạt Ngang)



CTA là hệ thống hỗ trợ người lái bổ sung cho BLIS và có thể cảnh báo có xe tạt ngang phía sau xe. CTA được kích hoạt nếu gài số lùi hoặc nếu xe lăn bánh ngược về phía sau.

Lane Keeping Aid (Hỗ Trợ Đi Đúng Làn Đường)



Hỗ trợ đi đúng làn đường (Lane Keeping Aid) có thể giúp bạn giảm được nguy cơ xe vượt ra khỏi làn đường một cách không chủ ý. Hình thức hỗ trợ mong muốn được chọn thông qua **Settings ➔ My Car ➔ IntelliSafe ➔ Lane Keeping Aid Mode** ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.

Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm

Tính năng hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm có thể giúp bạn giảm được nguy cơ xe vượt ra khỏi làn đường một cách không chủ ý và/hoặc va chạm với xe/chướng ngại vật khác bằng cách chủ động lái xe trở lại làn đường và/hoặc chuyển hướng. Tính năng này gồm có ba tính năng phụ: Hỗ trợ lái khi có nguy cơ đi chệch làn; Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm trực diện; và Hỗ trợ lái khi có nguy cơ va chạm phía sau*. Có thể khử kích hoạt tính năng này thông qua **Settings ➔ My Car ➔ IntelliSafe ➔ Collision Avoidance Assistance** ở chế độ xem phía trên của màn hình trung tâm.

Pilot Assist (Hỗ Trợ Lái Thông Minh)

Pilot Assist[12] là tính năng thoải mái có thể giúp duy trì xe trong làn đường và tại khoảng cách đặt trước với xe phía trước. Chọn và kích hoạt Pilot Assist bằng bộ nút bên trái tay lái. Để tính năng hỗ trợ lái hoạt động đòi hỏi, ngoài những cái khác, người lái để tay trên vô lăng và nhìn thấy được các vạch kẻ làn đường. Khi tính năng hỗ trợ lái hiện hoạt, màn hình điều khiển hiện biểu tượng tay lái màu XANH.

11 Không khả dụng đối với tất cả các thị trường.
12 Chức năng này có thể là tiêu chuẩn hoặc tùy chọn, tùy thuộc vào thị trường.



HỖ TRỢ ĐỖ XE

Park Assist Pilot* (Hỗ Trợ Đỗ Xe Thông Minh)

Park Assist Pilot có thể kiểm tra kích thước của một không gian đỗ xe sẵn có và sau đó lái xe vào đó nếu nó đủ rộng. Nhiệm vụ của bạn là chú ý xung quanh xe, làm theo các hướng dẫn trên màn hình trung tâm, chọn số, kiểm soát tốc độ và chuẩn bị phanh/dừng.

Đỗ xe bằng Park Assist Pilot



1. Lái xe không quá 30 km/h (20 mph) khi đỗ xe song song hoặc 20 km/h (12 mph) khi đỗ xe vuông góc. Khoảng cách giữa xe và chỗ đỗ xe nên bằng khoảng 1 mét (3 feet) khi tính năng đang tìm kiếm chỗ đỗ xe.
2. Nhấn nút **Park In** ở chế độ xem chức năng hoặc ở chế độ xem camera.
3. Dừng xe khi hình ảnh và nội dung trên màn hình trung tâm cho biết rằng đã tìm thấy chỗ đỗ xe thích hợp. Cửa sổ bật ra hiện ra.
4. Thực hiện theo các hướng dẫn xuất hiện trên màn hình trung tâm. Sẵn sàng dừng xe khi thông tin trên màn hình trung tâm khuyên bạn làm như vậy.

Rời khỏi chỗ đỗ xe bằng Park Assist Pilot

Chỉ có thể sử dụng chức năng đối với xe đỗ song song.



1. Nhấn nút **Park Out** trong chế độ xem chức năng hoặc trong chế độ xem camera.
2. Sử dụng bộ chỉ hướng để chọn hướng xe nên rời khỏi chỗ đỗ xe.
3. Thực hiện theo các hướng dẫn trong màn hình trung tâm.

Park assist camera* (Camera hỗ trợ đỗ xe)

Camera hỗ trợ đỗ xe có thể hỗ trợ quan sát bất kỳ chướng ngại vật nào xung quanh xe sử dụng hình ảnh camera và biểu tượng trên màn hình trung tâm. Việc lựa chọn giao diện camera và các vạch hỗ trợ đỗ xe được thực hiện trên màn hình trung tâm. Camera hỗ trợ đỗ xe khởi động tự động khi chọn số lùi hoặc thủ công trên màn hình trung tâm:



– Chạm vào nút **Camera** ở chế độ xem chức năng để kích hoạt/khử kích hoạt chức năng một cách thủ công.


VOLVO
S90
MLB 090



CÁC LỆNH BẰNG GIỌNG NÓI

Hệ thống điều khiển bằng giọng nói cho bạn tùy chọn sử dụng tính năng nhận diện giọng nói[13] để điều khiển các chức năng nhất định của máy phát phương tiện, điện thoại kết nối Bluetooth, hệ thống điều hòa và hệ thống điều hướng của Volvo*. Điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng cách nhấn vào nút điều khiển bằng giọng nói ở bộ nút bên phải tay lái.

Các lệnh sau luôn khả dụng:

- Repeat
- Cancel
- Help

Các lệnh bằng giọng nói đối với điện thoại

- Call [contact]
- Call [telephone number]
- Recent calls
- Read message
- Message to [contact]

Các lệnh bằng giọng nói đối với radio và phương tiện

- Media
- Play [artist]
- Play [song title]
- Play [song title] from [album]
- Play [TV channel name]*[13]
- Play [radio station]
- Tune to [frequency]
- Tune to [frequency] [wavelength]
- Radio
- Radio FM
- Radio AM
- DAB *
- TV*
- CD*
- USB
- iPod
- Bluetooth
- Similar music

Các lệnh bằng giọng nói đối với điều khiển điều hòa

- Climate
- Set temperature to X degrees
- Raise temperature/Lower temperature
- Sync temperature

- Air on feet/Air on body
- Air on feet off/Air on body off
- Set fan to max/Turn off fan
- Raise fan speed/Lower fan speed
- Turn on auto
- Air condition on/Air condition off
- Recirculation on/Recirculation off
- Turn on defroster /Turn off defroster
- Turn on max defroster/Turn max defroster off
- Turn on electric defroster/Turn off electric defroster*
- Turn on rear defroster/Turn off rear defroster
- Turn steering wheel heat on/Turn steering wheel heat off*
- Raise steering wheel heat/Lower steering wheel heat*
- Turn on seat heat/Turn off seat heat*
- Raise seat heat/Lower seat heat*
- Turn on seat ventilation/Turn off seat ventilation*
- Raise seat ventilation/Lower seat ventilation*

Các lệnh bằng giọng nói đối với điều hướng bản đồ*

- Navigation
- Take me home
- Go to [city]
- Go to [address]
- Add intersection
- Go to [postcode]
- Go to [contact]
- Search [POI category]
- Search [POI category] [city]
- Search [POI name]
- Change country/Change state[14, 15]
- Show favourites
- Clear itinerary
- Repeat voice guidance
- Turn off voice guidance
- Turn on voice guidance

13 Áp dụng đối với một số thị trường nhất định.
14 Ở các quốc gia châu Âu, từ "Quốc gia" được sử dụng thay cho "Bang".
15 Đối với Brazil và Ấn Độ, khu vực tìm kiếm được thay đổi thông qua màn hình trung tâm.

NIỀM VUI LÁI XE THUẦN TÚY HƠN

Bằng cách lên kế hoạch lái xe và lái xe tiết kiệm, bạn có thể giảm mức tiêu thụ nhiên liệu cũng như lượng khí thải cacbon đioxit và các chất ô nhiễm khác trong không khí. Bằng cách này bạn có thể giảm tác động đến môi trường, cũng như giảm chi phí tiêu thụ nhiên liệu. Một số yếu tố bạn có thể ảnh hưởng đến chính mình, nhưng không phải những người khác. Đây là một số lời khuyên.

Lên kế hoạch lái xe bằng cách luôn luôn thực hiện những điều sau:

- Lên kế hoạch hành trình **-** rất nhiều điểm dừng không cần thiết và tốc độ không đều góp phần làm tăng mức tiêu thụ nhiên liệu.

Lái xe tiết kiệm theo các cách sau:

- Kích hoạt chế độ lái **Eco -** điều chỉnh xe để lái xe tiết kiệm năng lượng hơn.
- Tránh để động cơ chạy cầm chừng **-** tắt động cơ khi đứng yên trong thời gian dài hơn.
- Lái xe ở tốc độ ổn định và giữ khoảng cách tốt với các phương tiện và đồ vật khác để giảm thiểu phanh.
- Lái xe với đúng áp suất lốp trong lốp xe và kiểm tra chúng thường xuyên. Chọn áp suất lốp ECO để có kết quả tốt nhất.
- Tránh lái xe khi kính cửa mở**.**

Các yếu tố bạn không thể ảnh hưởng

- Tình huống giao thông.
- Tình trạng đường và địa hình.
- Nhiệt độ bên ngoài và gió ngược.

Xem hướng dẫn sử dụng để biết thêm các lời khuyên về lái xe tiết kiệm nhiên liệu.

CÁC NỘI DUNG ĐẶC BIỆT

Sách hướng dẫn sử dụng và các hướng dẫn khác bao gồm chỉ dẫn an toàn và mọi tin nhắn cảnh báo, lưu ý cần phải đọc kỹ. Chỉ một số chức năng được áp dụng cho thị trường nhất định.

CẢNH BÁO

Khởi động

Đối với những xe có Volvo theo cuộc gọi, hệ thống chỉ hoạt động trong các khu vực nơi những đối tác của VOC có mạng di động và tại các thị trường nơi có dịch vụ bảo dưỡng. Tình trạng rối loạn khí quyển hoặc đường truyền yếu có thể khiến kết nối thất bại, ví dụ tại các khu vực dân cư thưa thớt.

Đối với các tin nhắn cảnh báo, quan trọng và lưu ý về các dịch vụ VOC, xem sách hướng dẫn sử dụng cũng như thỏa thuận liên quan đến việc đăng ký VOC.

Khởi động

Bản đồ điều hướng*: tập trung chú ý hoàn toàn vào đường đi và đảm bảo rằng tất cả sự tập trung của bạn vào việc lái xe. Tuân thủ luật giao thông hiện hành và

lái xe với đầu óc phán đoán tốt. Điều kiện đường đi và thời tiết tốt có thể khiến cho các khuyến nghị trở nên ít đáng tin cậy hơn.

Tổng quan, ngoại thất

Chú ý nguy cơ dập vỡ khi mở/đóng cửa. Kiểm tra chắc chắn không có ai ở gần nắp cốp, vì chấn thương do cốp xe đè lên có thể gây hậu quả nghiêm trọng. Luôn sử dụng cốp xe một cách thận trọng.

Tổng quan, nội thất

Nếu chiếc xe không được trang bị một công tắc để kích hoạt/vô hiệu hóa túi khí hành khách, túi khí sẽ luôn được kích hoạt. Không bao giờ đặt một đứa trẻ vào phần đệm hỗ trợ, trên ghế trẻ em hoặc một ghế trẻ em đối diện mặt sau trên ghế hành khách phía trước khi các túi khí được kích hoạt. Không ai có chiều cao dưới 140 cm nên ngồi ở ghế hành khách phía trước khi túi khí được kích hoạt. Không có chiều cao hơn 140 cm nên ngồi ở ghế hành khách khi túi khí bị vô hiệu hóa. Không cho phép bất cứ ai ngồi ở ghế hành khách phía trước nếu có tin nhắn trên bảng điều khiển phía trên chỉ ra rằng các túi khí đã được kích hoạt, và nếu có ký hiệu cảnh báo biểu thị hệ thống túi khí cũng được hiển thị trên màn hình điều khiển. Điều này chỉ ra rằng đã có một sự cố nghiêm trọng. Đi đến xưởng sửa chữa càng sớm càng tốt. Volvo khuyến cáo bạn nên liên hệ một xưởng sửa chữa Volvo được ủy quyền.

Tổng quan, nội thất

Luôn lấy chìa khóa điều khiển từ xa ra khỏi xe khi rời khỏi và đảm bảo hệ thống điện của xe ở vị trí đánh lửa 0.

Tổng quan, nội thất

Luôn sử dụng phanh tay khi đỗ xe trên một địa hình – việc vào số hoặc đưa hộp số tự động về vị trí P không đủ để giữ yên xe trong mọi tình huống.

Gập tựa lưng ghế sau

Đảm bảo phần tựa lưng đã được khóa chặt sau khi hạ thấp và nâng cao. Đảm bảo các tựa đầu được khóa chặt sau khi nâng lên.

Tay lái

Nhận diện giọng nói: Người lái luôn là người chịu trách nhiệm cuối cùng cho việc đảm bảo rằng chiếc xe được vận hành một cách an toàn và tuân thủ các quy định giao thông hiện hành.

Điều hòa không khí khoang hành khách

Tính năng sưởi ấm ghế ngồi* không được sử dụng cho những người khó khăn trong việc cảm nhận sự gia tăng nhiệt độ do mất cảm giác hoặc vì một số lý do, gặp khó khăn trong hoạt động điều khiển ghế sưởi. Nếu không, họ có thể bị bỏng.

Hệ thống trợ lái

BLIS và CTA là những chức bổ sung, không phải thay thế, cho một phong cách lái xe an toàn và việc sử dụng gương chiếu hậu. Chúng không bao giờ có thể thay thế được sự quan tâm và trách nhiệm của người lái. Trách nhiệm đối với việc thay đổi làn đường và đảo chiều một cách an toàn luôn luôn thuộc về người lái. BLIS không hoạt động trên các đường cong và khi xe đang lùi.

Hệ thống trợ lái

Hỗ trợ đi đúng làn đường và Giảm thiểu chệch làn chỉ có chức năng hỗ trợ và không hoạt động trong mọi tình huống lái xe hoặc giao thông, điều kiện thời tiết và đường đi. Người lái luôn có trách nhiệm lái xe một cách an toàn và tuân thủ luật lệ và quy định giao thông. Các chức năng này không thể phát hiện được hàng rào, lan can, các chướng ngại vật tương tự ở phía bên đường.

Hệ thống trợ lái

Hệ thống an toàn tại thành thị là một trợ giúp và không hoạt động trong mọi tình huống lái xe và giao thông, điều kiện thời tiết và đường xá. Chức năng này không thể phát hiện tất cả người đi bộ/đi xe đạp trong mọi tình huống. Cảnh báo chỉ được kích hoạt trong trường hợp có nguy cơ cao bị va chạm. Các cảnh báo và can thiệp phanh khi gặp người đi bộ và người đi xe đạp bị vô hiệu hóa ở tốc độ trên 70 km/h (43 mph). Chức năng tự động phanh Hệ thống an toàn tại thành thị có thể ngăn chặn va chạm hoặc giảm tốc độ va chạm. Để đảm bảo hiệu suất phanh, người lái nên luôn luôn nhấn chân phanh – ngay cả khi ở chế độ phanh tự động. Người lái có trách nhiệm duy trì khoảng cách và vận tốc hợp lý.

Hệ thống trợ lái

Hệ thống trợ lái xe là một trợ giúp mà không thể xử lý mọi điều kiện giao thông, thời tiết và đường đi. Người lái luôn có trách nhiệm chiếc xe được lái như thế nào và phải can thiệp nếu Hệ thống trợ lái không cung cấp hỗ sự trợ giúp, tốc độ hoặc khoảng cách thời gian phù hợp.

Hệ thống trợ lái chỉ được sử dụng nếu có làn đường rõ ràng được sơn trên hai bên mặt đường. Hệ thống trợ lái không phanh khi gặp người, động vật, đồ vật, xe mooc nhỏ/thấp cũng như các xe đang tới, chạy chậm hoặc đứng yên. Không sử dụng Hệ thống trợ lái, ví dụ, trong giao thông thành phố, tại nút giao thông, trên những con đường quanh co hoặc trong điều kiện thời tiết xấu.

Hoa tiêu hỗ trợ đỗ xe

Hoa tiêu hỗ trợ đỗ xe không hoạt động trong mọi tình huống, nhưng được thiết kế đơn giản chỉ là một sự trợ giúp. Người lái luôn có trách nhiệm đảm bảo lái xe một cách an toàn và chú ý đến môi trường xung quanh và người đi đường khác.

Hoa tiêu hỗ trợ đỗ xe

Camera hỗ trợ đỗ xe là một trợ giúp và không bao giờ có thể thay thế trách nhiệm của người lái. Camera này có điểm mù, nơi những chướng ngại vật không thể phát hiện. Hãy chú ý đến con người và động vật ở gần xe.

QUAN TRỌNG

Tổng quan, nội thất

Đơn vị hiển thị trên kính chắn gió* từ đây thông tin được chiếu lên, được lắp đặt trên bảng táp-lô. Để tránh gây hại cho lớp kính của màn hình - không để bất kỳ vật thể nào trên kính và đảm bảo rằng không có vật thể nào rơi xuống đó.

Màn hình trung tâm

Tấm vải sợi dùng để lau phải không có cát và các vật tương tự khi tiến hành lau màn hình trung tâm. Nếu không sẽ dễ gây xước màn hình. Khi làm sạch màn hình trung tâm, chỉ tì nhẹ nhẹ lên màn hình. Tì mạnh có thể làm hỏng màn hình.

Không phun bất kỳ hóa chất lỏng hoặc chất ăn mòn nào trực tiếp trên màn hình. Không sử dụng chất tẩy rửa cửa sổ, chất làm sạch khác, dung dịch phun xịt, dung môi, cồn, amoniac hoặc chất tẩy có chứa chất mài mòn. Không sử dụng vải có khả năng gây mài mòn, khăn giấy hoặc giấy lau, chúng có thể làm xước màn hình trung tâm.

Gập tựa lưng ghế sau

Đảm bảo rằng không có người hoặc đồ vật nào ở vị trí ghế sau. Dây an toàn cũng không được thiết chặt. Phần đệm hỗ trợ*/chỗ để tay* tích hợp trong vùng trung tâm ghế phải ở vị trí thụt vào.

Cần điều khiển bên phải

Trước khi cài đặt các thanh gạt nước vào vị trí bảo dưỡng - đảm bảo rằng chúng sẽ không bị chúc xuống. Nếu tay gạt ở vị trí bảo dưỡng bị gấp lên kính chắn gió, chúng phải được gập xuống khỏi kính chắn gió trước khi kích hoạt cần gạt nước. Điều này giúp tránh làm xước sơn trên nắp ca-pô.

Điều hòa không khí khoang hành khách

Hệ thống thông gió của ghế không thể khởi động nếu nhiệt độ trong khoang hành khánh là quá thấp. Việc này giúp tránh gây lạnh cho người ngồi trên ghế.

Kết nối

Dòng điện hoạt động tối đa là 10A (120W) nếu một ổ cắm 12V được sử dụng tại một thời điểm trong hộc điều khiển. Nếu cả hai ổ cắm trong hộc điều khiển đều được sử dụng tại cùng một thời điểm,
thì con số này là 7,5A (90W) đối với mỗi ổ cắm.
Dòng điện hoạt động tối đa là 10A (120W) cho ổ cắm 12V trong

khu vực chứa hàng. Công suất điện tối đa là 150W cho ổ 230V.

LƯU Ý

Tổng quan, ngoại thất
Trường điện từ và sàng lọc điện từ có thể can thiệp với chức năng của phím điều khiển từ xa. Tránh để phím điều khiển từ xa gần đồ vật kim loại hoặc các thiết bị điện tử, ví dụ điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay hoặc bộ sạc – tốt nhất không gần hơn 10-15 cm.
Tổng quan, ngoại thất
Cốp xe điều khiển bằng điện: nếu hệ thống đã hoạt động liên tục trong thời gian dài, nó sẽ tắt để tránh quá tải. Và sẽ được sử dụng lại sau khoảng 2 phút. Có nguy cơ giảm chức năng hoặc không có chức năng, nếu cản sau bị che phủ bởi
lượng băng, tuyết, bụi bẩn lớn hoặc các chất tương tự. Vì lý do này, hãy đảm bảo rằng bạn luôn giữ sạch nó.
Chức năng cốp xe điều khiển bằng chân có hai phiên bản:
- Mở cốp bằng cách di chuyển chân.
- Mở và đóng cốp bằng cách di chuyển chân.

Lưu ý rằng chức năng đóng cốp bằng cách di chuyển chân đòi hỏi một tùy chọn bổ sung.
Tổng quan, nội thất
Sau khi khởi động nguội vận tốc không tải bất chấp nhiệt độ bên ngoài. Đây là một phần của hệ thống chống phát thải khí hiệu quả của Volvo. Trong khi khởi động nguội, một số động cơ diesel nhất định có thời gian khởi động trễ do làm nóng từ trước.
Tổng quan, nội thất
Khi Cảnh báo Va chạm phía trước* được kích hoạt, các thông tin trong màn hình trên kính chắn gió được thay thế bởi một biểu tượng cho Cảnh báo Va chạm phía trước*. Biểu tượng này sáng lên ngay cả khi màn hình kính chắn gió đã tắt. Khả năng quan sát thông tin hiển thị trên màn hình kính chắn gió của người lái bị giảm đi do sử dụng kính phân cực, do vị trí lái xe mà người lái không ngồi ở giữa ghế, các vật thể trên kính che của đơn vị hiển thị và điều kiện ánh sáng bất lợi.
Một số khiếm khuyết thị giác có thể gây đau đầu và cảm giác căng thẳng trong quá trình sử dụng màn hình kính chắn gió.

Tay lái
Một số sai lệch trong tính toán khoảng cách lái xe có thể phát sinh nếu thay đổi phong cách lái xe.
Điều hòa không khí khoang hành khách
Không thể tăng tốc độ sưởi ấm/làm mát bằng việc chọn tăng/giảm nhiệt độ hơn so với nhiệt độ thực tế.
Kết nối
Sử dụng Internet bao gồm chuyển giao dữ liệu (Gửi dữ liệu) có thể phát sinh chi phí. Kích hoạt chuyển vùng dữ liệu và điểm truy cập Wi-Fi có thể phát sinh thêm phí. Liên lạc với nhà cung cấp mạng của bạn để biết thông tin chi phí cho lưu lượng dữ liệu. Khi tải về bằng điện thoại di động, chú ý vào phần chi phí cho việc tải dữ liệu.
Kết nối
Volvo không kiểm tra nội dung trong ứng dụng của Phát đa phương tiện Apple trên xe. Chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu Bluetooth ngừng hoạt động. Một chiếc điện thoại di động hoặc trình phát đa phương tiện được kết nối với xe thông qua Bluetooth vì thế sẽ không có sẵn trong khi Trình phát đa phương tiện Apple trên xe đang hoạt động. Để kết nối với xe, sử dụng Wi-Fi hoặc modem tích hợp của xe*.
Kết nối
Nếu hệ điều hành của điện thoại được nâng cấp, thì bản sửa sẽ bị hủy. Trong trường hợp đó, xóa điện thoại ra khỏi xe và sửa chữa lại.
Kết nối
Tải về dữ liệu có thể ảnh hưởng đến các dịch vụ truyền dữ liệu khác, ví dụ như đài Internet. Nếu gây rối, làm phiền tới các dịch vụ khác thì việc tải về có thể bị gián đoạn. Ngoài ra, có thể chọn cách tắt hoặc ngừng các dịch vụ khác.
Kết nối
Lưu ý rằng một số điện thoại nhất định sẽ tắt kết nối sau khi liên lạc với xe đã bị ngắt kết nối. Việc kết nối trong điện thoại do đó cần được kích hoạt lại vào lần tiếp theo.
Hoa tiêu hỗ trợ đỗ xe
Giữ sạch ống kính máy ảnh không bị bụi bẩn, đá và tuyết để đạt được khả năng vận hành tối ưu. Điều này đặc biệt quan trọng trong điều kiện ánh sáng kém.

VOLVO

TP 26034 (tiếng Việt), AT 1717, MY20, Bản quyền © 2000-2017 Tập đoàn Ô tô Volvo